

Số: ~~1039~~ /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày ~~28~~ tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-BKHĐT ngày 12/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và đầu tư;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

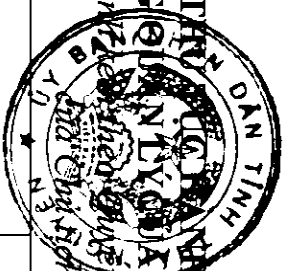
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP UBND tỉnh: Đ/c Trưởng;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT



Vũ Hồng Bắc

**DANH MỤC THỰC VỤ CHÍNH LĨNH VỤC ĐẦU THẦU THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG CỦA NHIỆM VỤ SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THÁI NGUYÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiên khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án do nhà đầu tư đề xuất	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với dự án nhóm A: Tối đa 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Đối với dự án nhóm B: Tối đa 30 ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; 	<ul style="list-style-type: none"> - Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết giải quyết TTHC của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 18, đường Nha Trang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên - Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư: - Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Dự án nhóm A không thuộc trường hợp Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư của địa phương mình; + Dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công; + Dự án nhóm B áp dụng 	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư công năm 2014; - Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 4/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư; - Thông tư số 09/2018/TT-BKHĐT ngày 28/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 63/2018/NĐ-CP về đầu tư theo hình thức đối tác công tư do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Loại hợp đồng BT. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án không thuộc Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân quyết định chủ trương đầu tư của địa phương mình.		
2.	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án do nhà đầu tư đề xuất	- Đối với dự án quan trọng quốc gia: Không quá 90 ngày; - Đối với dự án nhóm A: Không quá 40 ngày; - Đối với dự án nhóm B, nhóm C: Không quá 30 ngày.	- Nơi tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết giải quyết TTHC của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 18, đường Nha Trang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên - Thẩm quyền phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án không thuộc trường hợp Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Không có	- Luật Đầu tư công năm 2014; - Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 4/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư; - Thông tư số 09/2018/TT-BKHĐT ngày 28/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 63/2018/NĐ-CP về đầu tư theo hình thức đối tác công tư do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
3.	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án do nhà đầu tư đề xuất	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với dự án quan trọng quốc gia: Không quá 90 ngày; - Đối với dự án nhóm A: Không quá 40 ngày; - Đối với dự án nhóm B, nhóm C: Không quá 30 ngày. 	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết giải quyết TTHC của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 18, đường Nhà Trang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm quyền phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án không thuộc trường hợp Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. 	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư công năm 2014; - Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 4/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư; - Thông tư số 09/2018/TT-BKHĐT ngày 28/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 63/2018/NĐ-CP về đầu tư theo hình thức đối tác công tư do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành.